

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án Nâng cao năng lực kiểm tra thực hiện chính sách dân tộc cho công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 1220/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Nâng cao năng lực thanh tra, kiểm tra thực hiện chính sách dân tộc cho công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc giai đoạn 2025-2030; Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành hướng dẫn thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực thanh tra, kiểm tra thực hiện chính sách dân tộc cho công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc giai đoạn 2025-2030” theo Quyết định số 1220/QĐ-TTg; Công văn số 2273/BDTTG-VP ngày 10 tháng 10 năm 2025 của Bộ Dân tộc và Tôn giáo về triển khai Đề án “Nâng cao năng lực thanh tra, kiểm tra thực hiện chính sách dân tộc cho công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc giai đoạn 2025-2030” (Đề án);

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Dân tộc và Tôn giáo tại Công văn số 1452/SDTTG-DT ngày 17 tháng 11 năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (sau đây viết tắt là Kế hoạch), như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Nhằm nâng cao năng lực kiểm tra thực hiện chính sách pháp luật về dân tộc cho công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc giai đoạn 2026-2030, hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 1220/QĐ-TTg. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc và đề ra những giải pháp hoặc báo cáo, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét hướng dẫn, giải quyết nhằm thực hiện đúng quy định, đảm bảo tiến độ, chất lượng và đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án.

2. Yêu cầu

- Bám sát mục tiêu, nhiệm vụ tại Quyết định số 1220/QĐ-TTg và hướng dẫn của Bộ Dân tộc và Tôn giáo; xây dựng đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra trong các cơ quan, quản lý nhà nước về công tác dân tộc cấp tỉnh và cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi có chuyên môn sâu về nhiều lĩnh vực, nhất là quản lý nhà nước về công tác dân tộc; từng bước đổi mới, nâng cao năng lực hoạt động nghiệp vụ kiểm tra để đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước

về công tác dân tộc trong tình hình mới.

- Đảm bảo sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị liên quan, không trùng lặp, chồng chéo; không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được kiểm tra.

II. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục rà soát, trình cấp thẩm quyền hoàn thiện chính sách, pháp luật nhằm nâng cao năng lực cho đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra thực hiện chính sách dân tộc trong các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc cấp tỉnh và cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trên cơ sở Khung chương trình đào tạo, bộ tài liệu do Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành, xây dựng nội dung đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của tỉnh theo hướng đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện nhằm nâng cao năng lực về nghiệp vụ, kỹ năng kiểm tra trong thực hiện chính sách dân tộc đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn.

2. Đến năm 2030, 100% đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tại các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc cấp tỉnh và cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực về nghiệp vụ, kỹ năng kiểm tra trong thực hiện chính sách dân tộc.

3. Đến năm 2030, 100% các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc cấp tỉnh và cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi được đẩy mạnh hoạt động về chuyển đổi số; hiện đại hóa hệ thống cơ sở dữ liệu về kiểm tra thực hiện chính sách dân tộc cấp tỉnh và cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. **Đối tượng:** Đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra tại các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc cấp tỉnh và cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Sở Dân tộc và Tôn giáo (các phòng chuyên môn thuộc Sở Dân tộc và Tôn giáo); phòng chức năng làm công tác dân tộc, tôn giáo cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Phạm vi, thời gian thực hiện Đề án

- Phạm vi thực hiện: Cơ quan chuyên môn cấp tỉnh: Sở Dân tộc và Tôn giáo và Ủy ban nhân dân cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát về tổ chức, hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc cấp tỉnh (Sở Dân tộc và Tôn giáo), trang thiết bị làm việc, xây dựng danh mục trang thiết bị cần bổ sung, trang bị và lập dự toán kinh phí báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, quyết định mua sắm và trang bị để đảm bảo hoạt động theo quy định.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tài chính.
- Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026-2030.

2. Hàng năm căn cứ vào mục tiêu, nhiệm vụ, nhu cầu cụ thể về nâng cao năng lực đối với đội ngũ công chức làm nhiệm vụ kiểm tra thực hiện chính sách dân tộc quản lý chương trình của cấp tỉnh và cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, lập dự toán trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện, trong đó:

- Hình thức đào tạo: Trực tiếp hoặc trực tuyến, học tập đi đôi với thực hành, hạn chế giảng lý thuyết.

- Thời gian: Mỗi đợt tập huấn không quá 03 ngày (*Tính cả thời gian đi và về*).

- Địa điểm tập huấn: trong tỉnh, đảm bảo điều kiện đi lại thuận lợi và tiết kiệm.

- Về tài liệu tập huấn: Hàng năm căn cứ vào khung chương trình đào tạo, bộ tài liệu đào tạo bồi dưỡng do Bộ Dân tộc và Tôn giáo ban hành, xây dựng nội dung đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế địa phương theo hướng đẩy mạnh chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong triển khai thực hiện.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

3. Định kỳ 01 năm/lần tổ chức thực hiện hoạt động giao lưu, học tập kinh nghiệm, hội nghị, hội thảo, gặp mặt để tháo gỡ, giải đáp những vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh, kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi các quy định quản lý về công tác dân tộc còn bất cập; đồng thời chia sẻ kỹ năng, bài học kinh nghiệm rút ra trong hoạt động kiểm tra thực hiện chính sách dân tộc.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Dân tộc và Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Thời gian thực hiện: Hàng năm.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm theo phân cấp ngân sách và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định pháp luật.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tổ chức triển khai thực hiện

có hiệu quả, đảm bảo quy định các nội dung, nhiệm vụ và phân đầu hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Kế hoạch.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng nội dung, đối tượng, tránh trùng lặp để nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đối với đội ngũ công chức trong các cơ quan quản lý nhà nước về công tác dân tộc.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả. Định kỳ trước 31/12 hàng năm tổng hợp, báo cáo Bộ Dân tộc và Tôn giáo, Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch theo quy định.

2. Sở Tài chính: Hàng năm, cùng với thời điểm xây dựng dự toán, trên cơ sở nhu cầu kinh phí của Sở Dân tộc và Tôn giáo lập, Sở Tài chính có trách nhiệm tổng hợp và tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét bố trí kinh phí theo phân cấp ngân sách và khả năng cân đối ngân sách để triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành.

3. Ủy ban nhân dân cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện nội dung Đề án ban hành tại Quyết định số 1220/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 73/QĐ-UBND của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc (nay là Bộ Dân tộc và Tôn giáo), Kế hoạch này tới các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.

- Rà soát, đăng ký số lượng công chức cần đào tạo, bồi dưỡng giai đoạn 2026-2030. Hàng năm theo quy định phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo cử công chức tham gia tập huấn đảm bảo theo quy định.

4. Các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân cấp xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: Phối hợp với Sở Dân tộc và Tôn giáo triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ tại Kế hoạch.

Căn cứ nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc phát sinh hoặc cần điều chỉnh, bổ sung các nội dung Kế hoạch; các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo, đề xuất gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, hướng dẫn theo quy định./

Nơi nhận:

- Bộ Dân tộc và Tôn giáo (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Lưu: VT, KGVX._{PTP}

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Sâm